

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PGS

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Dược học; Chuyên ngành: Hoá Dược

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Trương Thanh Tùng

2. Ngày tháng năm sinh: 05/12/1989 ; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Thanh Giang, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): P637 D7, Tổ 6 KĐT Đặng Xá, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): Nhà 05A02, Toà S202, KĐT Vinhomes Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: 0325538389; Điện thoại di động: 0325538389;

E-mail: tung.truongthanh@phenikaa-uni.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 12, năm 2014 đến tháng 12, năm 2017: Giảng viên, ĐH Copenhagen, Đan Mạch. Nghiên cứu sinh, ĐH Copenhagen, Đan Mạch.

- Từ tháng 01 năm 2018 đến tháng 12 năm 2018: Nghiên cứu sau tiến sĩ, ĐH Aarhus, Đan Mạch.

- Từ tháng 12 năm 2018 đến tháng 12 năm 2019: Trợ lý giáo sư nghiên cứu, ĐH Pittsburgh, Hoa Kỳ

- Từ tháng 12 năm 2019 đến nay: Giảng Viên, trưởng nhóm nghiên cứu, Khoa Dược, trường ĐH Phenikaa, Hà Nội.

- Chức vụ hiện nay: Trưởng nhóm nghiên cứu tiềm năng, Bí Thư LCD Khoa Dược, UV thường vụ BCH Đoàn trường; Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng nhóm nghiên cứu tiềm năng.

- Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Dược, trường ĐH Phenikaa; Viện Nghiên cứu tiên tiến Phenikaa (PIAS), trường ĐH Phenikaa.

- Địa chỉ cơ quan: Đường Nguyễn Trác, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội

- Điện thoại cơ quan: 024.62918118

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 12 tháng 06 năm 2012; số văn bằng: số hiệu 003281 (số vào sổ cấp bằng 071201485); ngành: Dược, chuyên ngành: Dược sĩ đa khoa; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): ĐH Dược Hà Nội, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 28 tháng 08 năm 2014; số văn bằng: SNU2013(MD)1926; ngành: Hoá học; chuyên ngành: Hoá Dược; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): ĐH Quốc Gia Seoul, Hàn Quốc.

- Được cấp bằng TS ngày 24 tháng 04 năm 2018; số văn bằng: 051289-3457; ngành: Dược học; chuyên ngành: Hoá Dược (Khoa học Dược); Nơi cấp bằng TS (trường, nước): ĐH Copenhagen, Đan Mạch.

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: trường ĐH Phenikaa

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Dược học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu 1: Phát triển phản ứng hoá học mới ứng dụng cho tổng hợp thuốc hướng áp dụng cho công nghiệp sản xuất nguyên liệu làm thuốc.

Hướng nghiên cứu 2: Nghiên cứu phát triển thuốc mới và thuốc tác dụng tại đích

Hướng nghiên cứu 3: Nghiên cứu phát triển phản ứng mới, tổng hợp và theo dõi hoạt tính của các dẫn chất Fluoro và Fluoro phóng xạ dùng trên lâm sàng, hướng ứng dụng trong nghiên cứu lâm sàng chẩn đoán, xạ trị ung thư (Hoá điều trị). Đồng thời phát triển các nghiên cứu dược lâm sàng của thuốc làm căn cứ cho việc phát triển thuốc.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 01 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS; 01 HVCH hoàn thành luận văn ThS dự kiến bảo vệ và nhận bằng tháng 10 năm 2024; Ngoài ra đồng hướng dẫn thành công 04 HVCH khác tại trường ĐH Copenhagen Đan Mạch.
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 02 cấp cơ sở chủ nhiệm; 04 đề tài khác (Cấp nhà nước, cấp bộ, cấp cơ sở) là thành viên.
- Đã công bố (số lượng) 48 bài báo khoa học, trong đó 40 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 01 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 01, trong đó 01 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

15.1. Các hình thức khen thưởng tiêu biểu:

- ❖ **Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ** năm 2023 theo QĐ số 657/QĐ-TTg ngày 08/06/2023
- ❖ **Giải thưởng Nhân tài Đất Việt năm 2023** lĩnh vực khoa học công nghệ Y Dược (Sản phẩm ứng dụng vào thực tế)
- ❖ 01 trong 75 gương điển hình trong cả nước được trao tặng danh hiệu Cấp nhà nước “**Điển hình tiên tiến tiêu biểu toàn quốc**” năm 2023, vào Sổ vàng số 01.
- ❖ Giải thưởng **“Gương mặt trẻ Việt Nam tiêu biểu 2022** (trao tặng năm 2023) lĩnh vực nghiên cứu khoa học - sáng tạo do Trung Ương trao tặng (khen thưởng của Thủ Tướng và Bí thư thứ nhất trung ương Đoàn 23/03/2023) theo QĐ số 72-QĐ/TWĐTN-BTP ngày 10/03/2023
- ❖ Huy hiệu “Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác toàn Quốc 2023”
- ❖ **Nhà giáo trẻ tiêu biểu thủ đô Hà Nội 2022** theo QĐ số 01-QĐ/TĐTN-VP ngày 14/10/2022.
- ❖ Giải thưởng **“Gương mặt trẻ Việt Nam triển vọng 2021** (trao tặng năm 2022) lĩnh vực nghiên cứu khoa học - sáng tạo do Trung Ương trao tặng (khen thưởng của Chủ tịch nước và Bí thư thứ nhất trung ương Đoàn 26/03/2022). theo QĐ số 102-QĐKT/TWĐTN-VP ngày 18/03/2022.
- ❖ Giải thưởng khoa học công nghệ “**Quả Cầu Vàng 2021**” lĩnh vực công nghệ Y Dược, do Bộ trưởng bộ KH-CN và Bí thư thứ nhất Trung Ương Đoàn trao tặng năm 2021 theo CN ngày 19/12/2021.
- ❖ Bổ nhiệm đặc cách thành viên chính thức của hiệp hội khoa học nghiên cứu quốc tế năm 2022, ID 20229991459.
- ❖ Đại sứ khoa học 2022-2023 của nhà xuất bản Bentham Sciences

- ❖ Bằng khen của BCH TW Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 2022, Số 225 QĐKT/TWĐTN-VP.
- ❖ Bằng khen của Trung ương Hội khuyến học Việt Nam, QĐ-KHVN Số 114 ngày 18/12/2023.
- ❖ Bằng khen của BCH TW Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 2021, Số 102 QĐKT/TWĐTN-VP
- ❖ Huy hiệu “*tuổi trẻ sáng tạo*” do Trung Ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trao tặng năm 2021, Số 598 QĐKT/TWĐTN-VP.
- ❖ Bằng khen của bộ trưởng bộ Giáo dục và đào tạo năm 2008, Số 1611/QĐ/BGD&ĐT, ngày 08/04/2008.
- ❖ Bằng khen của bộ trưởng bộ Giáo dục và đào tạo năm 2007, Số 2749/QĐ/BGD&ĐT, ngày 29/05/2007.
- ❖ Bằng khen của Hội hoá học Việt Nam năm 2008, Số 22/QĐ-HHH, ngày 08/04/2008
- ❖ Bằng khen của Trung ương hội sinh viên Việt Nam 2008, Số 12/QĐ-TUHSV, ngày 08/04/2008.
- ❖ Bằng khen của chủ tịch tỉnh Hải Dương năm 2007, QĐ Số 1755.

15.2. Các danh hiệu thi đua tiêu biểu:

- ❖ Điển hình tiên tiến tiêu biểu toàn quốc 2023.
- ❖ Danh hiệu: Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác toàn Quốc 2023
- ❖ Danh hiệu: Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác Thủ đô Hà Nội 2021-2023
- ❖ Chiến sĩ thi đua cơ sở liên tiếp các năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023
- ❖ Danh hiệu: Nhà khoa học có đóng góp xuất sắc cho đào tạo và nghiên cứu khoa học năm học 2021-2022.
- ❖ Danh hiệu: Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm 2022, 2023.
- ❖ Người lao động Phenikaa tiêu biểu liên tiếp 03 năm liên tiếp 2021, 2022, 2023
- ❖ Danh hiệu nhà khoa học trẻ xuất sắc năm học 2021-2022 của trường ĐH Phenikaa.
- ❖ Sinh viên Được tiêu biểu của trường Đại học Dược Hà Nội năm 2009 (chứng nhận ngày 21/02/2009)

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): ***Không có***

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Với 11 năm tham gia nghiên cứu khoa học và 09 năm tham gia đào tạo từ trình độ đại học trở lên, ứng viên tự đánh giá đạt được các yêu cầu về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo theo tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư tại quyết định số 37/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ ngày 31 tháng 8 năm 2018 “*Ban hành quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận đạt tiêu chuẩn và bổ nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư; thủ tục xét hủy bỏ công nhận chức danh và miễn nhiệm chức danh giáo sư, phó giáo sư*”. Các tiêu chuẩn đã được khẳng định cụ thể như sau:

a. Có phẩm chất đạo đức, tư tưởng tốt

- Được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam từ tháng 06 năm 2012 tại trường Đại học Dược Hà Nội, luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, có lập trường tư tưởng vững vàng, có bản lĩnh chính trị, không sợ khó và luôn sẵn sàng hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2023.

- Có lối sống lành mạnh, đúng mực;
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của giảng viên, các quy định, quy chế về tổ chức và hoạt động của Nhà trường.
- Có chuyên môn, nghiệp vụ tốt và uy tín trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học trong nước và trên trường quốc tế.
- Đạt danh hiệu *Đảng Viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 2022, 2023*.
- Năm 2022, được chủ tịch nước CHXHXN Việt Nam Nguyễn Xuân Phúc khen tặng và nhận giải thưởng gương mặt trẻ Việt Nam triển vọng 2021 (lĩnh vực khoa học sáng tạo).
- Năm 2023, được Thủ Tướng Chính phủ Phạm Minh Chính khen tặng và nhận giải thưởng gương mặt trẻ Việt Nam tiêu biểu 2022 (lĩnh vực khoa học sáng tạo) ngày 23/03/2023. Đồng thời các đóng góp của ứng viên về khoa học công nghệ đã được Thủ Tướng ghi nhận và vinh danh trong lễ chào mừng ngày khoa học công nghệ Việt Nam 18/05/2023.
- Được Thủ tướng trao danh hiệu cấp nhà nước “**Điển hình tiên tiến tiêu biểu toàn quốc**” vào ngày 11/06/2023.

b. Đã được đào tạo đạt trình độ chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ

Ứng viên đã được đào tạo chính quy ở các bậc đào tạo, bao gồm:

- 2007-2012: Tốt nghiệp Đại học chính quy tập trung 5 năm ngành Dược tại Trường Đại học Dược Hà Nội.
- 2012-2014: Sau khi tốt nghiệp Đại học, được học bổng toàn phần và tốt nghiệp Thạc Sĩ Hoá Dược tại trường Đại học Quốc gia Seoul, Hàn Quốc
- 2014-2017: Sau khi tốt nghiệp Thạc sĩ, được học bổng toàn phần nghiên cứu sinh Tiến sĩ Dược học và tuyển dụng là giảng viên (hợp đồng lao động chính thức có minh chứng kèm theo) tại trường Đại Học Copenhagen, Đan Mạch, trong đó:
 - o 2014-2015: Được đào tạo, cấp chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm Châu Âu tại Khoa Sư Phạm, Đại học Copenhagen.
 - o 2015-2016, 2016-2017: Chính thức tham gia giảng dạy và hướng dẫn sinh viên Dược tại Đại học Copenhagen (có đầy đủ minh chứng, hợp đồng lao động, xác nhận giờ giảng chi tiết từ Đại học Copenhagen trong hồ sơ).
 - o 12/2017: Bảo vệ thành công Luận Án và được cấp bằng tiến sĩ khoa học Dược tháng 4/2018 tại trường Đại Học Copenhagen, Đan Mạch.
- Đã được cấp thêm chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm tại Việt Nam theo tiêu chuẩn của giảng viên Đại học.

Quá trình đào tạo trên đã giúp cho bản thân thực hiện tốt các nhiệm vụ về chuyên môn và nghiệp vụ được giao, cụ thể là:

- Trong thời gian làm giảng viên và nghiên cứu sinh tại Đại Học Copenhagen đã hướng dẫn 02 Thạc Sĩ bảo vệ thành công Luận Văn Thạc Sĩ, hoàn thành vượt định mức giờ giảng cho năm học 2016-2017 (có đầy đủ minh chứng kèm theo).
- Ngay sau khi tốt nghiệp Tiến Sĩ, đã tham gia đào tạo sau tiến sĩ tại Đại Học Aarhus, Đan Mạch năm 2018.
- Được chuyển tiếp thành trợ lý giáo sư nghiên cứu tại Đại học Pittsburgh, Hoa Kỳ năm 2019, dưới nguồn tài trợ của Viện khoa học sức khoẻ Hoa Kỳ (NIH).
- Tháng 12/2019, về nước làm giám đốc nghiên cứu tại Viện nghiên cứu tiên tiến Phenikaa, Giảng viên tại Khoa Dược, trường Đại Học Phenikaa.
- Năm học 2019-2020 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, vượt mức giờ giảng theo tiêu chuẩn, giờ nghiên cứu khoa học, giờ khác. Hướng dẫn 02 thạc sĩ quốc tế tại ĐH Copenhagen Đan Mạch.
- Năm học 2020-2021 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, vượt mức giờ giảng, giờ nghiên cứu khoa học, giờ khác. Hướng dẫn 02 nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học với tổng số 15 sinh viên tham gia các đề tài.

- Tháng 01/2022, được bổ nhiệm là Trưởng nhóm nghiên cứu tiềm năng “*Thiết kế và tổng hợp thuốc*” trường Đại Học Phenikaa.
- Năm học 2021-2022: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, vượt mức giờ giảng, giờ NCKH, giờ khác được giao. Hướng dẫn 03 khoá luận tốt nghiệp Dược Sĩ và 01 Học viên cao học. Đồng hướng dẫn 01 NCS tại trường ĐH Dược Hà Nội. Bên cạnh đó đã hướng dẫn 02 nhóm sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường (với tổng 20 sinh viên).
- Năm học 2022-2023: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, vượt mức giờ giảng, giờ NCKH, giờ khác được giao. Hướng dẫn 02 khoá luận tốt nghiệp Dược Sĩ và 01 Học viên cao học bảo vệ thành công luận văn. Đồng hướng dẫn 01 NCS tại trường ĐH Dược Hà Nội.
- Năm học 2023-2024: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, vượt mức giờ giảng, giờ NCKH, giờ khác được giao. Hướng dẫn 01 Học viên cao học và đồng hướng dẫn 01 NCS tại trường ĐH Dược Hà Nội.
- Đã chủ biên, viết chính và xuất bản 01 giáo trình “*Liên quan cấu trúc - tác dụng sinh học của thuốc*” đưa vào giảng dạy tại khoa Dược, trường Đại Học Phenikaa.
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo Đại Học ngành Dược, trường Đại Học Phenikaa.
- Tham gia xây dựng chương trình mở ngành đào tạo thạc sĩ Dược lý- Dược Lâm sàng tại Đại học Phenikaa.
- Tham gia xây dựng chương trình và mở ngành đào tạo thạc sĩ Hoá Dược tại Đại học Phenikaa.
- Tham gia hội đồng thẩm định chương trình mở ngành đào tạo thạc sĩ Hoá Dược tại trường Đại học Dược Hà Nội.
- Tham gia xây dựng chương trình, xây dựng mới đề cương chi tiết và mở ngành đào tạo Dược trình độ Đại học tại Đại học khoa học công nghệ Việt Pháp (USTH).
- Đã chủ trì biên soạn đề cương chi tiết các môn học đã đưa vào giảng dạy tại trường Đại học Phenikaa, cụ thể:
 - o Đại Học: Hoá Lý Dược (2TC); Liên Quan Cấu trúc - tác dụng sinh học (2TC); Hoá Hữu cơ Dược 1 và 2 (4TC); Tiếng Anh chuyên ngành 3 (Dược học, 2TC); Tiếng Anh chuyên ngành 2 (Dược học, 2TC); Trong đó môn học: “*Liên Quan Cấu trúc - tác dụng sinh học*” lần đầu tiên được đưa vào giảng dạy tại chương trình Đại học Dược với dung lượng 2TC.
 - o Cao Học: Liên Quan Cấu trúc - tác dụng sinh học (2TC); Phương pháp luận nghiên cứu khoa học (2TC); An Toàn Phòng thí nghiệm (2TC).
- Chương trình đào tạo Dược tại Đại học khoa học công nghệ Việt Pháp (USTH) các môn:
 - o Hoá Dược 1 (2TC); Hoá Dược 2 (2TC); Nghiên cứu phát triển thuốc (3TC).
- Ứng viên tự đánh giá đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ chuyên môn và nghiệp vụ được giao, thể hiện thông qua khối lượng giảng dạy, kết quả nghiên cứu và hoàn thành tốt nhiệm vụ trên cương vị trưởng nhóm nghiên cứu. Đồng thời các kết quả nghiên cứu đã được Đảng, Nhà nước và Chính Phủ ghi nhận qua các năm qua (*các minh chứng cụ thể được gửi kèm theo bộ hồ sơ này*).

- Thời gian làm nhiệm vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên: Theo khoản 2, khoản 3 điều 6 của quyết định 37/2018/QĐ-TTg:

- + Đã có bằng Tiến sĩ từ Tháng 04 năm 2018 (đủ 03 năm trở lên theo quy định);
- + Đã có 09 năm tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên bắt đầu từ năm học 2015-2016, với năm học 2016-2017 hoàn thành 308,5/300 giờ giảng tại ĐH

Copenhagen Đan Mạch (có đầy đủ hợp đồng, xác nhận giờ giảng chi tiết các môn theo Điểm B, khoản 2, điều 4, Quyết định 37/2018/QĐ-TTg);

+ 05 năm cuối liên tục: năm học 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024 đều đạt vượt mức giờ giảng quy định tại khoa Dược trường Đại học Phenikaa Hà Nội tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ (minh chứng kèm theo trong hồ sơ này). Đủ thời gian tối thiểu theo quy định của Quyết định 37/2018/QĐ-TTg và hướng dẫn của Hội đồng GS nhà nước kèm theo tiêu chuẩn nhân đôi điểm quy đổi từ khoa học công nghệ.

- **Hoàn thành nhiệm vụ được giao và thực hiện đủ và vượt số giờ giảng chuẩn** theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo trong tất cả các năm học 2019 – 2020, 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023, 2023-2024 (thông tin cụ thể về số giờ giảng đã thực hiện được trình bày ở mục 2 của bản đăng ký này); và năm học 2016-2017 tại ĐH Copenhagen Đan Mạch (có xác nhận giờ giảng chi tiết từ nhà trường và hợp đồng từ ĐH Copenhagen Đan Mạch).

- **Có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Anh** phục vụ công tác chuyên môn và giao tiếp (Tốt nghiệp Thạc Sĩ, Tiến sĩ ở nước ngoài, sử dụng tiếng Anh trong học tập, giao tiếp, viết và báo cáo luận án Thạc Sĩ, Tiến sĩ), Đồng thời giảng dạy và hướng dẫn học viên cao học tại Đại Học Copenhagen bằng tiếng Anh trong thời gian làm Giảng viên tại đây. Ứng viên còn là thành viên ban biên tập 06 tạp chí ISI uy tín quốc tế bằng tiếng Anh chịu trách nhiệm xét duyệt các bản thảo bằng tiếng Anh. Giảng dạy môn Tiếng Anh chuyên ngành Dược. Do đó, đạt yêu cầu khoản 4 điều 4 của quyết định 37/2018/QĐ- TTg.

- **Công bố kết quả nghiên cứu khoa học:** Đã đăng được **40** bài báo và báo cáo khoa học có phản biện quốc tế (trong tổng số **48** bài), trong đó có **26** bài báo/báo cáo khoa học đăng sau khi được cấp bằng Tiến sĩ. Là tác giả chính (corresponding author hoặc first author) của **11** bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế uy tín thuộc tiêu chuẩn xét học hàm (thông tin chi tiết ở mục 7.1 của bản đăng ký này) được đăng sau khi được cấp bằng Tiến sĩ, đạt yêu cầu khoản 4 điều 6 của quyết định 37/2018/QĐ-TTg.

- **Thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ:** đã chủ trì **02** đề tài khoa học công nghệ cấp cơ sở (cấp trường) nghiệm thu kết quả tốt và xuất sắc, đạt yêu cầu theo quy định.

- **Hướng dẫn học viên cao học và nghiên cứu sinh:** đã hướng dẫn chính **01** học viên cao học được cấp bằng Thạc sĩ tại khoa Dược, trường ĐH Phenikaa (danh sách chi tiết tại mục 4 của bản đăng ký này), đã hướng dẫn **01** học viên cao học hoàn thành chương trình thạc sĩ Dược học, chuẩn bị bảo vệ và nhận bằng trong tháng 10/2024; Đang đồng hướng dẫn 01 nghiên cứu sinh tại trường Đại Học Dược Hà Nội (chuyên ngành Hoá Dược). Thiếu hướng dẫn 01 học viên cao học tại Việt Nam theo yêu cầu khoản 6 điều 6 của quyết định 37/2018/QĐ-TTg, trong trường hợp học viên thứ 02 chưa có quyết định cấp bằng, ứng viên đề nghị thay thế bằng 02 công trình quốc tế uy tín (Liệt kê cụ thể trong phần cuối bản đăng ký này).

- Bên cạnh đó, ứng viên đã đồng hướng dẫn thành công 04 thạc sĩ khoa học tại Trường khoa học sức khỏe, Đại Học Copenhagen Đan Mạch (có xác nhận kèm theo), thể hiện năng lực hướng dẫn học viên quốc tế.

- **Các công trình khoa học được tính điểm quy đổi theo quy định tại điều 7 của quyết định 37/2018/QĐ-TTg:** đã công bố được **48** bài báo khoa học, báo cáo khoa học trên các tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước (danh sách chi tiết tại mục 7.1 của bản đăng ký này).

- **Có uy tín cao và đóng góp tích cực cho nền khoa học Việt Nam:** bên cạnh nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực Dược tại khoa Dược ĐH Phenikaa, ứng viên tích cực tham gia các hoạt động hỗ trợ, giảng bài đại chúng cho sinh viên các trường ĐH và tham gia các hội đồng khoa học như ĐH Y Dược TP Hồ Chí Minh, ĐH Dược Hà Nội, ĐH Khoa học và công nghệ Việt Pháp (USTH).

- **Có uy tín cao và đóng góp tích cực cho nền khoa học quốc tế, với những ghi nhận của quốc tế tới ứng viên như sau:**

- Trong hơn 2000 hồ sơ ban đầu vòng 1, 126 hồ sơ vòng 2, ứng viên đã được được bổ nhiệm ban cố vấn của 02 tạp chí ISI uy tín ngành Dược/Hoá Dược là *Bioorganic and Medicinal chemistry*, và *Bioorganic and Medicinal chemistry letters*.
- Ứng viên được bổ nhiệm là đại sứ khoa học của nhà xuất bản Bentham Sciences.
- Hiện nay, ứng viên là thành viên Ban biên tập (Associate Editor) và ban cố vấn của 06 tạp chí khoa học ISI uy tín bao gồm, *Bioorganic and Medicinal chemistry* (ISSN: 0968-0896, ISI, SCI, IF 3.641, Q1), *Bioorganic and Medicinal chemistry letters* (ISSN: 0960-894X, ISI, SCI, IF 2.823, Q1), *Plos ONE* (ISSN: 1932-6203, ISI, SCI, IF 3.24, Q1), *BMC Chemistry* (ISSN: 2661-801X, ISI, SCI, IF 4.095, Q2), *Frontiers in Chemistry* (ISSN: 2296-2646, ISI, SCI, IF 5.221, Q1), *BMC Research Notes* (ISSN: 1756-0500, ISI, ESCI, IF 1.8, Q2). Với vai trò là thành viên ban biên tập, ứng viên có trách nhiệm bình duyệt, lựa chọn và đưa ra quyết định chấp nhận đăng/hoặc không chấp nhận đăng cho các bản thảo gửi đến các tạp chí.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 09 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2016-2017			2		228,5		228,5/308,5/300
2	2019-2020			2		208		208/320/270
3	2020-2021					259		259/258,7/229,5
03 năm học cuối								
4	2021-2022		1		3	270	37,5	307,5/488,25/229,5
5	2022-2023		1	1		274	50	324/423/162
6	2023-2024		1	1	2	360	46	406/507/162

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: Hàn Quốc (Thạc sĩ) năm 2014 và Đan Mạch (Tiến sĩ), năm 2018.

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): ĐH Copenhagen, Đan Mạch; Khoa Dược trường ĐH Phenikaa, Việt Nam.

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
Hướng dẫn HVCH được cấp bằng (tiêu chí cứng xét học hàm theo quy định)								
1	Phạm Đăng Tùng		x	x		2022-2023	Khoa Dược, ĐH Phenikaa	QĐ 16/6/2023 Cấp bằng 28/6/2023
2	Trịnh Thị Kim Anh		x	x		2023-2024	Khoa Dược, ĐH Phenikaa	10/2024
Hướng dẫn HVCH/NCS khác								
2	Mujitaba Kamal Abdelrahman Hassan		x		x	2016-2017	ĐH Copenhagen, Đan Mạch	2017
3	Tobias Pedersen		x		x	2016-2017	ĐH Copenhagen, Đan Mạch	2017
4	Jacob Sorensen				x	2019-2020	ĐH Copenhagen, Đan Mạch	2020
5	Peter Hansen		x		x	2019-2020	ĐH Copenhagen, Đan Mạch	2020

6	Nguyễn Quốc Thắng	x			x	2021-2024	ĐH Dược Hà Nội	2024
---	-------------------	---	--	--	---	-----------	----------------	------

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Liên quan cấu trúc – tác dụng sinh học của thuốc	GT	ĐHQG, 2022 (283 trang), ISBN: 978-604-369-903-6	2	Chủ Biên	Trang 1-245; Trang 247-251; Trang 257-270 (263 trang)	- Hợp Đồng biên soạn số 02 HĐBS/ĐHP ngày 09/07/2021 - QĐ thẩm định số 701/QĐ-ĐHP-TTTV ngày 03/11/2021 - QĐ xuất bản số 470 LK-TN/QĐ-NXB ĐHQGHN ngày 17/06/2022 - Xác nhận sử dụng sách ngày 11/05/2023 của trường ĐH Phenikaa
2	Thực hành hoá lý Dược*	HD	ĐH Phenikaa	3	Chủ Biên	Toàn bộ	

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: **01** số thứ tự [1]

*Sách thực hành lưu hành nội bộ tại khoa Dược ĐH Phenikaa, xin không nộp bản cứng.

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1					

II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Phát triển phương pháp tổng hợp amide mới	CN	01.2020.05 Cấp cơ sở.	03/2020-03/2021	Số 339/QĐ-ĐHP-KHCN, ngày 25/05/2021, Tốt
2	Tổng hợp và đánh giá phân bố dược chất phóng xạ ¹⁸ F-Fluorothymidine (¹⁸ F-FLT) trên chuột thường và chuột mang khối u	CN	PU2022-1-D-01. Cấp cơ sở.	08/2022-05/2023	Số 719/QĐ-ĐHP-KHCN, ngày 26/05/2023, Xuất sắc
3	Sản xuất dung dịch sát khuẩn tay theo hướng dẫn của WHO	Thành viên	DA.01-2020.01 Cấp cơ sở.	27/01/2020-27/03/2020 (Dự án chống dịch, kết quả được ứng dụng thực tế đến tháng 10/2020)	Số 531/QĐ-ĐHP-KHCN, ngày 04/11/2020, Tốt
4	Xây dựng quy trình sản xuất peptit kháng khuẩn bằng phương pháp hóa học quy mô phòng thí nghiệm	Thành viên	2-01.2020.02 Cấp cơ sở.	12/2020-4/2021	Số 29/QĐ-ĐHP-KHCN, ngày 14/01/2022, Tốt
5	Nghiên cứu tạo peptid tổng hợp và bào chế kem chứa peptid có tác dụng kháng khuẩn, kháng nấm ngoài da hay gặp ở bộ đội	Thành viên	2022.75.50 Cấp Bộ Quốc phòng	2022-2024	2024
6	Tổng hợp và cải tiến các peptit có tiềm năng điều trị nhiễm khuẩn và nhiễm nấm trong nước dừa Cocos nucifera	TK	108.05-2021.06 NAFOSTED	2023-2025	2025
7	Ứng dụng kỹ thuật tạo cầu hydrocarbon nội phân tử trong cải tiến cấu trúc và nâng cao hiệu quả hỗ trợ phục hồi vết thương của peptid kháng khuẩn Pexiganan	Thành viên	NCUD.03-2022.07 Bộ KHCN (Ứng dụng)	2023-2025	2025
8	Nghiên cứu điều chế dược chất phóng xạ ¹⁸ F-PSMA-1007 sử dụng trong chụp PET/CT chẩn đoán ung thư tiền liệt tuyến.	Thành viên	KC.05/21-30	2024-2027	2027

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỹ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
<i>Bài báo đăng trên tạp chí quốc tế ISI/SCOPUS</i>								
1	New Benzothiazole/thiazole-Containing Hydroxamic Acids as Potent Histone Deacetylase Inhibitors and Antitumor Agents	10	✓	Medicinal Chemistry, ISSN: 1573-4064	ISI (Q3), IF(2020): 2,745	50	Tập 9, số 8, trang 1051-1067	2013
2	Privileged Substructure-Based Diversity-Oriented Synthesis Pathway for Diverse Pyrimidine-Embedded Polyheterocycles	3		Organic letters, ISSN: 1523-7060	ISI (Q1), IF(2013): 6,324 IF(2021): 6,072	40	Tập 15, số 22, trang 5814-581	2013
3	β -Turn mimetic-based stabilizers of protein-protein interactions for the study of the non-canonical roles of leucyl-tRNA synthetase	4		Chemical Science, ISSN: 2041-6520	ISI (Q1), IF(2016): 8,86 IF(2021): 9,969	7	Tập 7, số 4, trang 2753-2761	2016
4	Demethoxycurcumin Is A Potent Inhibitor of P-Type ATPases from Diverse Kingdoms of Life	8		PLoS One, ISSN: 1932-6203	ISI (Q1), IF(2016): 2,806 IF(2021): 3,752	22	Tập 11, số 9, trang e0163260	2016
5	Fusaric acid and analogues as gram-negative bacterial	7	✓	European Journal of Medicinal	ISI (Q1), IF(2016): 4,80 IF(2021): 7,110	60	Tập 126, trang 1011-1020	2016

	quorum sensing inhibitors			Chemistry, ISSN: 0009-4374				
6	Metformin an anthropogenic contamination in <i>Seidlitzia rosmarinus</i>	8		Journal of Natural Product, ISSN: 0163-3864	ISI (Q1), IF(2017): 4,00 IF(2021): 4,803	8	Tập 80, số 10, trang 2830-2834	2017
7	Difluoroacetic Acid as a New Reagent for Direct C-H Difluoromethylation of Heteroaromatic Compounds	3	✓	Chemistry - A European Journal, ISSN: 0947-6539	ISI (Q1), IF(2017): 5,02 IF(2021): 5,020	85	Tập 23, số 72, trang 18125 – 18128	2017
8	LEGO-Inspired Drug Design: Unveiling a Class of Benzo[d]thiazoles Containing a 3,4-Dihydroxyphenyl Moiety as Plasma Membrane H ⁺ - ATPase Inhibitors	8	✓	ChemMedChem, ISSN: 1860-7179	ISI (Q1), IF(2018): 3,016 IF(2021): 3,540	12	Tập 13, số 1, trang 37–47	2018
<i>Bài báo đăng trên kỷ yếu hội nghị quốc tế</i>								
9	Design, Synthesis and Construction of a β -Turn Mimetic Library Targeting Protein-Protein Interactions	4		IUPAC-2015,	2015 IUPAC 48th General Assembly and 45th World Chemistry Congress, Báo cáo khoa học hội nghị quốc tế, có phản biện		A20150528-6788	2015
10	ChemInform Abstract: Privileged Substructure-Based Diversity-Oriented Synthesis Pathway for Diverse Pyrimidine-	3		Cheminform, ISSN:1522-2667	Selected Abstract in chemistry (Báo cáo khoa học đăng tại kỷ yếu quốc tế có ISSN)		Tập 45, số 14, R0515, trang 14-185 DOI: 10.1002/chin.201414185	2014

	Embedded Polyheterocycles.							
11	Perturbing dissimilar biomolecular targets from natural product scaffolds and focused chemical decoration	5	✓	ACS National Meeting Book of Abstracts, ISSN: 00657727	253rd ACS National Meeting, 2017 (Báo cáo khoa học đăng tại kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có phản biện, ISSN)		MEDI 425 Báo cáo toàn văn, online link: https://www.morressier.com/o/event/5fc63c8003137aa5256f9993/article/5fc63d629e0a135cbe0ff8cc	2017
12	LEGO®-inspired drug design: Discovery of novel fungal Plasma membrane H ⁺ -ATPase (Pma1) inhibitors from small molecule libraries: An introduction of HFSA-SBS_DOS-RD strategy in drug discovery	5	✓	ACS National Meeting Book of Abstracts, ISSN: 00657727	253rd ACS National Meeting, 2017 (Báo cáo khoa học đăng tại kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có phản biện, ISSN)		MEDI 374 Báo cáo trình bày toàn văn, Oral presentation, link: https://www.morressier.com/o/event/5fc63c8003137aa5256f9993/article/5fc63d629e0a135cbed00f82	2017
13	LEGO®-inspired drug design and the discovery of novel C-H difluoromethylation reaction for drug discovery	1	✓	Danish Chemical Society's annual meeting	Danish Chemical Society's annual meeting in Odense on June 15 2017 (Báo cáo khoa học đăng tại kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có phản biện)		Báo cáo trình bày toàn văn, Oral presentation	2017
14	Direct difluoromethylation of	3		ACS National Meeting Book of Abstracts,	256th ACS National Meeting, 2018 (Báo cáo khoa		ORGN 560 Báo cáo trình bày toàn văn	2018

	heterocycles using difluoroacetic acid			ISSN: 00657727	học đăng tại kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế có phân biện, ISSN)		Link: https://www.morressier.com/o/event/5fc6413703137aa525805a17/article/5fc642112d78d1fec46587f9	
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
<i>Bài báo đăng trên tạp chí quốc tế ISI/SCOPUS</i>								
15	Difluoroacetic Acid as a New Reagent for Direct C–H Difluoromethylation of Heteroaromatic Compounds – Scope, Limitations and Perspectives.	3		Synform, SYNTHESIS-STUTTGART (ISSN: 0039-7881 Synform: 0723-3655)	ISI (Q1), IF(2018): 2,867 22nd International Symposium on Fluorine Chemistry (ISFC-22), July 22–27, 2018, Oxford, UK	1	Tập 50, số 23, trang A193–A196 DOI: 10.1055/s-0037-1609808	2018
16	Design, synthesis, and evaluation of novel N'-substituted-1-(4-chlorobenzyl)-1H-indol-3-carbohydrazides as antitumor agents	13		Journal of Enzyme Inhibition and Medicinal Chemistry, ISSN: 1475-6366	ISI (Q1), IF(2020): 5,051 IF(2021): 5,756	2	Tập 35, số 1, trang 1854-1865	2020
17	Design, synthesis and evaluation of novel indirubin-based N-hydroxybenzamides, N-hydroxypropenamides and N-hydroxyheptanamides as histone deacetylase inhibitors and antitumor agents	12		Bioorganic & Medicinal Chemistry Letters, ISSN: 0960-894X	ISI (Q1), IF(2020): 2,823 IF(2021): 2,94	15	Tập 30, số 22, trang 127537	2020

18	Fusaric acid and derivatives as novel antimicrobial agents	3	✓	Medicinal Chemistry Research, ISSN: 1054-2523	ISI (Q2), IF(2022): 2,6	9	Tập 29, trang 1689–1696	2020
19	Metal-free synthesis of 2-mercaptobenzothiazoles and 6-(4-substituted-1H-1,2,3-triazol-1-yl)-2-mercaptobenzothiazoles via microwave-assisted synthesis pathway	2	✓	Synthetic Communications, ISSN: 0039-7911	ISI (Q3), IF(2020): 2,007	2	Tập 50, số 13, trang 2007-2014	2020
20	Antimicrobial peptides – Advances in development of therapeutic applications	3	✓	Life Sciences, ISSN: 0024-3205	ISI (Q1), IF(2020): 5,037	152	Tập 260, trang 118407	2020
21	Comparison between three techniques for determining glomerular filtration rates: 99mTc - DTPA renography, double plasma sampling method and single plasma sampling method in Vietnamese patients	5	✓	Indian Journal of Nuclear Medicine, ISSN: 0972-3919	ISI (Q4), ESCI, Scopus, IF(2022): 0,5		Tập 36, số 3, trang 300-303	2021
22	Novel 4-Oxoquinazoline-Based N - Hydroxypropenamides as Histone Deacetylase Inhibitors: Design, Synthesis, and Biological Evaluation.	13		ACS Omega, ISSN: 2470-1343	ISI (Q1), IF(2021): 4,132	9	Tập 6, số 7, trang 4907–4920	2021
23	Discovery of novel β -turn mimetic-based peptides as novel quorum sensing	2	✓	Bioorganic & Medicinal Chemistry	ISI (Q1), IF(2020): 2,823 IF(2021): 2,94	8	Tập 46, trang 128170	2021

	inhibitors of gram-negative bacteria			Letters, ISSN: 0960-894X				
24	Benzo[d]thiazole-2-thiol bearing 2-oxo-2-substituted-phenylethan-1-yl as potent selective lasB quorum sensing inhibitors of Gram-negative bacteria	3	✓	RSC Advances, ISSN: 2046-2069	ISI (Q1), IF(2021): 4,036	5	Tập 11, số 46, trang 28797-28808	2021
25	2-Difluoromethylpyridine as a bioisosteric replacement of pyridine-N-oxide: the case of quorum sensing inhibitors	2	✓	RSC Medicinal Chemistry, ISSN 2632-8682	ISI (Q1), IF(2021): 3,470	4	Tập 12, số 12, trang 2065-2070	2021
26	“Left-hand strategy” for the design, synthesis and discovery of novel triazole–mercaptobenzothiazole hybrid compounds as potent quorum sensing inhibitors and anti-biofilm formation of Pseudomonas aeruginosa	2	✓	New Journal of Chemistry, ISSN 1369-9261	ISI (Q1), IF(2021): 3,925	4	Tập 45, số 46, trang 21631-21637	2021
27	Amide bond formation in aqueous solution: direct coupling of metal carboxylate salts with ammonium salts at room temperature	2	✓	Organic & Biomolecular Chemistry, ISSN 1477-0539	ISI (Q1), IF(2021): 3,890	7	Tập 19, số 46, trang 10073-10080	2021
28	Chemical approaches in the development of natural nontoxic peptide Polybia-MP1 as a potential dual antimicrobial and antitumor agent	5	✓	Amino Acids, ISSN: 1438-2199	ISI (Q1), IF(2020): 3,520 IF(2021): 3,789	19	Tập 53, số 6, trang 843–852	2021

29	Multiple roles of ribosomal antimicrobial peptides in tackling global antimicrobial resistance	5	✓	Royal Society open science, ISSN: 2054-5703	ISI (Q1), IF(2021): 3,653	19	Tập 9, số 1, trang 211583	2021
30	Design, synthesis and evaluation of novel 2-oxoindoline-based acetohydrazides as antitumor agents	10		Scientific Reports (Nature), ISSN 2045-2322	ISI (Q1), IF(2021): 4,996	5	Tập 12, Bài số: 2886	2022
31	Design, Synthesis and Evaluation of Novel (E)-N'-((1-(4-chlorobenzyl)-1H-indol-3-yl)methylene)-2-(4-oxoquinazolin-3(4H)-yl)acetohydrazides as Antitumor Agents	10		Anti-Cancer Agents in Medicinal Chemistry, ISSN: 1871-5206	ISI (Q3), IF(2021): 2,527		Tập 22, số 14, trang 2586 – 2598, 2022	2022
32	Design, Synthesis and Evaluation of Novel (E)-N'-(3-Allyl-2-hydroxy)benzylidene-2-(4-oxoquinazolin-3(4H)-yl)acetohydrazides as Antitumor Agents	13		Archiv der Pharmazie, ISSN:1521-4184	ISI (Q2), IF(2021): 4,613	4	Tập 355, Số 1, trang 2100216	2022
33	Application of the all-hydrocarbon stapling technique in the design of membrane-active peptides	3	✓	Journal of Medicinal Chemistry, ISSN: 0022-2623	ISI (Q1), IF(2021): 8,039	27	Tập 65, số 4, trang 3026–3045	2022
34	Potential of Drug Toxicity through Virus Latency Reversal Promotes Preferential Elimination of HIV Infected Cells	11	✓	Advanced therapeutics ISSN: 2366-3987	ISI (Q1), IF(2021): 5,003		Tập 5, trang 2200113	2022

35	Drug Discovery and Development on Pma1, Where Are We Now? A Critical Review from 1995 to 2022	2	✓	ChemMedChem ISSN:1860-7187	ISI (Q1), IF(2021): 3,540	3	Tập 17, số 19, trang e202200356.	2022
36	Novel (E)-3-(1-substituted-1H-indazol-5-yl)-N-hydroxypropenamides as histone deacetylase inhibitors: design, synthesis and structure–activity relationships	14		New Journal of Chemistry ISSN 1369-9261	ISI (Q1), IF(2021): 3,925	2	Tập 47, số 9, trang 4478-4490	2023
37	Novel (E)-3-(3-oxo-4-substituted-3,4-dihydro-2H-benzo[b][1,4]oxazin-6-yl)-N-hydroxypropenamides as Histone Deacetylase Inhibitors: Design, Synthesis and Bioevaluation	15		Chemistry & Biodiversity, ISSN:1612-1880	ISI (Q2), IF(2021): 2,745	1	Tập số 20, e202201030, 1-12	2023
38	Determination of drug-related problems among type 2 diabetes outpatients in a hospital in Vietnam: A cross-sectional study	13		PLoS ONE , ISSN:1932-6203	ISI (Q1), IF(2022): 3,7	1	18(8):e0289825	2023
39	Identification of Novel Phenylalanine Derivatives Bearing Hydroxamic Acid moiety as Potent Quorum Sensing Inhibitors	7	✓	RSC Medicinal Chemistry ISSN: 2632-8682	ISI (Q1), IF(2022): 4,1		Tập 15, trang 1320 - 1328	2024
40	One-pot green synthesis of pidotimod in water	8	✓	Chemical Papers ISSN: 0366-6352	ISI (Q2), IF(2023): 2,2		Tập 78, trang 3381–3387	2024
<i>Bài báo đăng trên tạp chí quốc gia</i>								

41	Tổng hợp và đánh giá sơ bộ tác dụng kép kháng khuẩn - kháng nấm của peptid tự nhiên Polybia-MP1	6		Tạp chí Y Dược học (Bộ Y Tế, Dược học cũ), ISSN: 2734-9209			Số 28/09/2021	2021
42	Tổng hợp, thử kết quả hoạt tính của một số dẫn chất mang nhóm CF ₂ H lên hoạt động của NACHRs trên thần kinh trung ương và xác định các chất chứng âm mới	2	✓	Tạp chí Y Dược học (Bộ Y Tế, Dược học cũ), ISSN: 2734-9209			Số 29/09/2021	2021
43	Tổng hợp và thử hoạt tính của một số dẫn chất benzothiazol-2-thiol hướng ức chế con đường quorum sensing	1	✓	Bản B, Tạp chí khoa học & Công nghệ Việt Nam, ISSN: 1859-4794			Tập 64, Số 9, trang 10-13	2022
44	Bước đầu nghiên cứu tổng hợp dẫn chất mới của monomethyl auristatin F hướng chống ung thư	2	✓	Nghiên cứu Dược & Thông tin thuốc, ISSN: 1859-364X			Tập 13, Số 1, trang 1-8	2022
45	Thiết kế, tổng hợp và thử tác kháng nấm của một số dẫn chất benzothiazol mang đồng thời khung 3,4-dihydroxyphenyl và 1,2,3-triazol	2	✓	Nghiên cứu Dược & Thông tin thuốc, ISSN: 1859-364X			Tập 13, Số 5, trang 1-8	2022
46	Đánh giá phân bố dược chất phóng xạ ¹⁸ F-FLT trên chuột gây u phổi với dòng tế bào Lewis	5	✓	Y Dược học (Bộ Y Tế, Dược học cũ), ISSN: 2734-9209			Số 70, tháng 2 năm 2023, trang 96-100	2023
47	Development of direct C-3 difluoromethylation reaction for application	2	✓	Vietnam Journal of Science, Technology and			Số 66, tập 1, trang 45-50	2024

	in synthesis of quinoline-related drugs			Engineering (Bản C Tiếng Anh) ISSN: 2525-2461			
48	2D-QSAR and molecular docking studies of hydroxamic acid derivatives bearing Benzimidazole scaffold as histone deacetylase 6 inhibitors	5		Journal of Pharmaceutical Research and Drug Information (Bản tiếng anh của Tạp chí Nghiên cứu Dược & Thông tin thuốc) ISSN: 1859-364X		Tập 15, trang 18-25 https://doi.org/10.59882/1859-364X/107	2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: **11** ([18], [19], [21], [23], [24], [25], [26],[27],[34],[39],[40])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1	Novel hydroxamic acids having histone deacetylase inhibiting activity and anti-cancer composition comprising the same as an active ingredient.	EPO (European Patent Office)/ Korean Patent	Nộp đơn ngày 21/06/2012, Ngày bảo hộ chính thức toàn cầu ngày 14/04/2014 Mã số: KR 2013143344A KR101384350B1	Đồng tác giả chính (chia đều) Dao Thi Kim Oanh [Vn], Han Sang Bae [Kr], Hong Jin Tae [Kr], Kim Young Soo [Kr], Nguyen Hai Nam [Vn] Truong Thanh Tung [Vn] Van Thi My Hue [Vn]	7

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
----	--	---------------------------	--	----------------------------------	------------

1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Thẩm định chương trình và điều kiện đảm bảo mở mã ngành đào tạo thạc sĩ, ngành Hóa dược - Trường Đại học Dược Hà Nội	Tham gia (Thành viên Hội đồng)	Quyết định Số 1090/QĐ-DHN ngày 14/11/2022	ĐH Dược Hà Nội	Quyết định Số 1232/QĐ-DHN ngày 30/12/2022	
2	Xây dựng chương trình đào tạo phục vụ mở ngành Dược tại Đại học khoa học và công nghệ (Việt Pháp, USTH)	Tham gia	Quyết định Số 808/QĐ-ĐHKHCN ngày 10/08/2022	Đại học khoa học và công nghệ (Việt Pháp, USTH)	Quyết định Số 1196/QĐ-ĐHKHCN ngày 23/11/2022	
3	Mở ngành: Thạc sĩ Dược học, chuyên ngành Dược lý – Dược lâm sàng	Tham gia		ĐH Phenikaa	Quyết định số 2277/QĐ-BGDĐT ngày 06/07/2021	
4	Mở ngành: Thạc sĩ Dược học, chuyên ngành Hoá Dược	Tham gia	QĐ số 277/QĐ-ĐHP-ĐT&QLSV ngày 24/07/2020	ĐH Phenikaa		
5	Chủ trì dự án xây dựng phòng thí nghiệm nhóm nghiên cứu tiềm năng “thiết kế và tổng hợp thuốc mới”	Chủ trì	Thông báo số 106/TB-ĐHP-KHCN Ngày 15/07/2021	ĐH Phenikaa	Quyết định Số 01/QĐ-ĐHP-KHCN ngày 04/01/2022	

6	Xây dựng mới đề cương chi tiết môn “Liên quan cấu trúc – tác dụng sinh học của thuốc”, bậc Thạc sĩ	Chủ trì	QĐ số 277/QĐ-ĐHP-ĐT&QLSV	ĐH Phenikaa	Quyết định số 2277/QĐ-BGDĐT ngày 06/07/2021	
7	Xây dựng mới đề cương chi tiết môn “An toàn phòng thí nghiệm”, bậc Thạc sĩ	Chủ trì	QĐ số 277/QĐ-ĐHP-ĐT&QLSV	ĐH Phenikaa	Quyết định số 2277/QĐ-BGDĐT ngày 06/07/2021	
8	Xây dựng chuẩn đầu ra chương trình Đại học Dược 2021	Tham gia	Thông báo số 96/TB-ĐHP-ĐT&QLSV ngày 21/7/2020	ĐH Phenikaa	Quyết định Số: 460/QĐ – ĐHP-ĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021	
9	Xây dựng mới đề cương chi tiết môn “Liên quan cấu trúc – tác dụng sinh học của thuốc”, bậc Đại học Dược	Chủ trì	Thông báo số 96/TB-ĐHP-ĐT&QLSV ngày 21/7/2020	ĐH Phenikaa	Quyết định Số 319/QĐ-ĐHP-ĐT&QLSV, ngày 17/08/2020	
10	Cập nhật và sửa đổi đề cương chi tiết môn “Hoá lý Dược”, bậc Đại học Dược	Chủ trì	Thông báo số 96/TB-ĐHP-ĐT&QLSV ngày 21/7/2020	ĐH Phenikaa	Quyết định Số 319/QĐ-ĐHP-ĐT&QLSV, ngày 17/08/2020	
11	Rà soát, đánh giá, cập nhật chương trình đào tạo năm 2021	Tham gia	Kế hoạch số 11/KH-ĐHP-ĐT Ngày 23/03/2021	ĐH Phenikaa	461/QĐ-ĐHP-ĐT ngày 20/07/2021	
12	Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo Thạc sĩ Dược lý – Dược lâm sàng	Tham gia	Quyết định số 63/QĐ-ĐHP-ĐBCL ngày 31/01/2023	ĐH Phenikaa	QĐ số 1204/QĐ-KĐCL ngày 17/11/2023 của trung tâm kiểm định chất lượng GD VNU-CEA	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng): 1 năm

Kính đề nghị xét nhân đôi số điểm tính từ công trình khoa học theo quy định.

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu: 02 Công trình số [16] và [39] trong bảng 7.1:

[16] Le Cong Huan, Duong Tien Anh, Pham-The Hai, Lai Duc Anh, Eun Jae Park, A Young Ji, Jong Soon Kang, Do Thi Mai Dung, Dao Thi Kim Oanh, **Truong Thanh Tung**, Dinh Thi Thanh Hai, Sang-Bae Han, Nguyen-Hai Nam. Tiêu đề: Design, synthesis, and evaluation of novel N¹-substituted-1-(4-chlorobenzyl)-1H-indol-3-carbohydrazides as antitumor agents, *Journal of Enzyme Inhibition and Medicinal Chemistry*, Tập 35, số 1, trang 1854-1865, năm 2020 (ISI (Q1), IF(2021): **5,756**).

[39] **Truong Thanh Tung**,* Thang Nguyen Quoc, Huy Nguyen Cao, Phuong Pham Bao, Minh Dinh Ngoc, Nam Nguyen-Hai, John Nielsen, Tiêu đề: Identification of Novel Phenylalanine Derivatives Bearing Hydroxamic Acid moiety as Potent Quorum Sensing Inhibitors, *RSC Medicinal Chemistry*, ISSN 2632-8682, Tập 15, trang 1320 – 1328, năm 2024 ISI (Q1), IF(2023): **4,1** (Tác giả chính: Tác giả đứng đầu+ Tác giả liên hệ)

c) Nghiên cứu khoa học: **Đủ**

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:


C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)



Trương Thanh Tùng